TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2018/HNGĐ-ST
Ngày 26 tháng 7 năm 2018
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH KHÁNH HÒA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Nguyễn Ngọc Ảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Bà Lương Thị Hải

2.Bà Phạm Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa *tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Duy Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 80/2018/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2018, về việc "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Ngọc T - sinh năm 1990; trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Nhật H - sinh năm 1985; trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 26.02.2018 và đơn khởi kiện bổ sung gửi đến Tòa án ngày 16.3.2018, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đinh Thị Ngọc T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Ngọc T và anh Nguyễn Nhật H tự nguyện kết hôn, cưới nhau năm 2009, đăng ký kết hôn số 24, ngày 29 tháng 3 năm 2010 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Giấy chứng nhận kết hôn bản chính đã bị thất lạc nên chị T nộp cho Tòa án bản sao trích lục kết hôn.

Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến năm 2016 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, mâu thuẫn vợ chồng kéo dài và đến năm 2017 thì mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên kình cải, chửi bới, đánh đập nhau. Hiện nay, vợ chồng không sống chung với nhau, không ai quan tâm chăm sóc cho ai. Nay chị T thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng.

Chị Đinh Thị Ngọc T yêu cầu Tòa án giải quyết: Cho chị T được ly hôn với anh Nguyễn Nhật H.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 (hai) con chung là Nguyễn Đinh Hoàng K - sinh ngày 27 tháng 10 năm 2009 và Nguyễn Đinh Li Đ - sinh ngày 16 tháng 6 năm 2014. Hiện nay, các con chung do anh H nuôi dưỡng.

Mặc dù Tòa án đã giải thích cho chị T về quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với các con chung sau khi ly hôn, về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và các vấn đề khác liên quan nhưng chị T vẫn không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng tôi không nợ của ai, không ai nợ của vợ chồng.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đối với bị đơn là anh Nguyễn Nhật H để lấy lời khai nhưng anh Nguyễn Nhật H đều không có mặt để làm việc theo giấy triệu tập của Toà án, nên Toà án không lấy được lời khai của anh H, không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đinh Thị Ngọc T yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Nhật H ở thôn Tân Đức Tây, xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa; nên căn cứ theo khoản 1 Điều 28, điểu a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án Hôn nhân và gia đình tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Nguyên đơn chị Đinh Thị Ngọc T có đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt ghi ngày 10 tháng 7 năm 2018, theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Đinh Thị Ngọc T. Bị đơn anh Nguyễn Nhật H đã được Tòa án nhân dân huyện V triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Nhật H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Mặc dù không lấy được lời khai của bị đơn là anh Nguyễn Nhật H và tại phiên toà vắng mặt bị đơn lần thứ 2. Nguyên đơn chị Đinh Thị Ngọc T cũng vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo lời khai của chị Đinh Thị

Ngọc T thì chị T và anh H kết hôn tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn ngày 29 tháng 3 năm 2010 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, nên quan hệ hôn nhân giữa chị Đinh Thị Ngọc T và anh Nguyễn Nhật H là hợp pháp.

Vợ chồng chị T, anh H thực tế không còn sống chung với nhau, không ai quan tâm, chăm sóc cho ai, giữa chị T và anh H đã xảy ra mâu thuẫn nhưng cả hai người không tìm được phương pháp nào để tiếp tục sống chung với nhau nữa. Quá trình giải quyết vụ án, anh H đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần để giải quyết việc ly hôn giữa hai người nhưng anh H đều không có mặt để làm việc theo giấy triệu tập của Toà án và chị T đã có đơn đề nghị xét xử vắt mặt. Điều đó chứng tỏ vợ chồng chị T, anh H đã mâu thuẫn gay gắt và không còn quan tâm gì về cuộc hôn nhân này nữa. Nên có cơ sở để xác định tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Việc chị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị T được ly hôn với anh Nguyễn Nhật H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận yêu cầu này của chị T.

[3] Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Mặc dù, Tòa án đã nhiều lần giải thích cho chị T về quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con sau khi ly hôn; về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và các vấn đề khác liên quan nhưng chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung: Chị Đinh Thị Ngọc T xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Nợ chung: Chị Đinh Thị Ngọc T xác nhận vợ chồng không nợ chung của ai, không ai nợ chung của vợ chồng.

[5] Về án phí: Chị Đinh Thị Ngọc T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1 -Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Ngọc T và anh Nguyễn Nhật H được ly hôn.

2 -Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3 - Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4 - Về án phí: Chị Đinh Thị Ngọc T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0014036 ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V; chị T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5 - Quyền kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn là 15 ngày kể từ ngày Bản án được giao hoặc được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xét xử phúc thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Ảnh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện V ;
- Chi cục THA huyện V;
(Sau khi án có hiệu lực pháp luật)
- Ủy ban nhân dân xã V;
- Các đương sự;
- Lưu vụ án;
- Lưu văn thư;
- Lưu hồ sơ.